

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2020/HSST

Ngày: 29/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoa Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Mừng

Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Nhèm; Sinh năm: 1996 tại: Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 03, phường Bình Tân, L, Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 03, phường Bình Tân, L, Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Nguyễn Thanh B Sinh: 1964 (đã chết); Mẹ: Phạm Thị Thu T, sinh năm: 1968; Gia đình có: 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 22/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an thị xã L. Bị cáo có mặt.

***Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:** Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 21/8/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 86B6-42190 đến trước nhà nghỉ Mai An thuộc phường T gặp Sơn (không rõ nhân thân, lai lịch), Sơn nợ tiền của T nhưng không có tiền trả nên đã bán cho T 1.000.000 đồng ma túy để trừ nợ. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/8/2020, T điều khiển xe mô

tô đến trước cây xăng Thiên Phú thuộc phường B thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ bên trong chiếc áo khoác màu đen để trước ba-ga xe của T có 01 bìch nilon trong suốt bên trong có 05 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng. Sau đó, Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 935/KLGD-PC09 ngày 28/8/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,7761gam; là Methamphetamine

Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 86B6-421.00 cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã trả cho chủ sở hữu. Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì số 935, hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số:86 /CT-VKS ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 935 ngày 28/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 áo khoác màu đen có tay áo sọc trắng, trên áo có chữ POTAT.

- **Ý kiến của bị cáo :** Thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy và đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

* **Bị cáo Nguyễn Thanh T nói lời sau cùng:** Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, xét thấy lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 22/8/2020 tại khu phố 2 phường Bình Tân, thị xã L, Công an phát hiện bắt quả tang T tàng trữ 5 đoạn ống nhựa chứa chất bột là methamphetamine, có khối lượng 0,7761 gam với mục đích sử dụng cho bản thân.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

a) ...;

c) Heroin,...,Methamphetamine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Đối chiếu với quy định trên, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh T về tội danh, Điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Thanh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được mức độ nguy hiểm và tác hại của ma túy gây ra cho người sử dụng nhưng vì để có ma túy sử dụng mà bị cáo bất chấp hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4559 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 935, có chữ ký của

giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 áo khoác màu đen có tay áo sọc trắng, trên áo có chữ POTAT cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T **20 tháng tù** (bằng chữ: hai mươi tháng tù), thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 22/8/2020

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 935 ngày 28/8/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2020 giữa Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

***Nơi nhận:**

- VKSND thị xã L;
- THADS thị xã L ;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND nơi BC cư trú;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG THỊ HOA NGÀ

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

L, ngày 29 tháng 10 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoa Nga.

Các hội thẩm nhân dân: Ông

Căn cứ vào Điều 299 và 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 15 giờ 30 ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Thanh**

T, sinh năm 1991. Nơi sinh: tại: Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 03, phường Bình Tân, L, Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 03, phường Bình Tân, L, Bình Thuận. Bị VKSND thị xã L truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3.

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự): Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3.

3. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Thanh T tháng tù (bằng chữ:tháng tù) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2020

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

a. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106, 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 935 ngày 28/8/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và vật chứng như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2020 giữa Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

b. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

b. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Trần Văn Tính có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/10/2020).

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 00phút, ngày 29 tháng 10 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được tất cả thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, thông qua và đồng ý ký tên.

Thành viên HĐXX

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa